

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế

Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế; Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16. Để việc triển khai thi hành Quyết định số 979/QĐ-TTg được đồng bộ, thống nhất, kịp thời và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Quyết định số 979/QĐ-TTg.

b) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trong việc triển khai thi hành Quyết định số 979/QĐ-TTg.

2. Yêu cầu

a) Tuân thủ sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn nghiệp vụ của các bộ, ngành Trung ương; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Nội dung công việc phải gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Nghị quyết số 20/2026/QH16; gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong các hoạt động triển khai thi hành Quyết định số 979/QĐ-TTg.

c) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất

lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 20/2026/QH16 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm hoặc tài liệu tuyên truyền, phổ biến.

2. Tham gia góp ý việc xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16; Nghị định của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Trung tâm phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế là đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu về phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi nhận được văn bản yêu cầu đóng góp ý kiến của Bộ Tư pháp.
- Sản phẩm: Văn bản góp ý việc xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16 và Nghị định của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Trung tâm phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế

3. Rà soát, xây dựng và tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 20/2026/QH16, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành (nếu có).

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước được giao.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

- Sản phẩm: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

4. Rà soát, sắp xếp, bố trí nhân sự để bảo đảm thực hiện công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Bố trí nhân sự tham mưu thực hiện công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

5. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản đôn đốc hoặc báo cáo kết quả tổ chức thi hành Nghị quyết số 20/2026/QH16.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan sử dụng nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, lồng ghép vào kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xử lý các vướng mắc, khó khăn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan Trung ương.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Việc Kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện các nội dung tại Mục II Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP. UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, ttlan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong